

VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

I. Gia đình, thời đại, cuộc đời

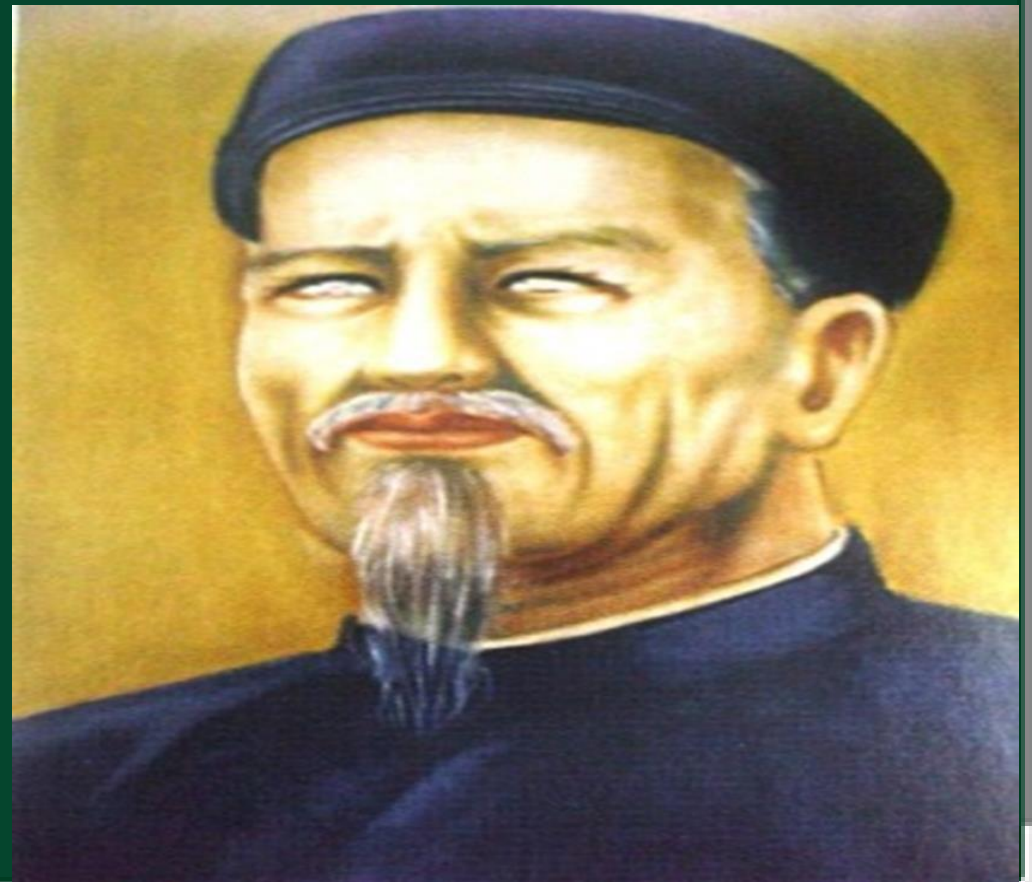
1. Xuất thân, gia đình

- *Nguyễn Đình Chiểu*: (1822 – 1888)

- Tự: Mạnh Trạch

- Hiệu: Trọng Phủ, Hối Trai

- Quê quán: làng Tân Thới, huyện Bình Dương, tỉnh Gia Định (nay thuộc Thành phố Hồ Chí Minh) (quê mẹ).



VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

I. Gia đình, thời đại, cuộc đời

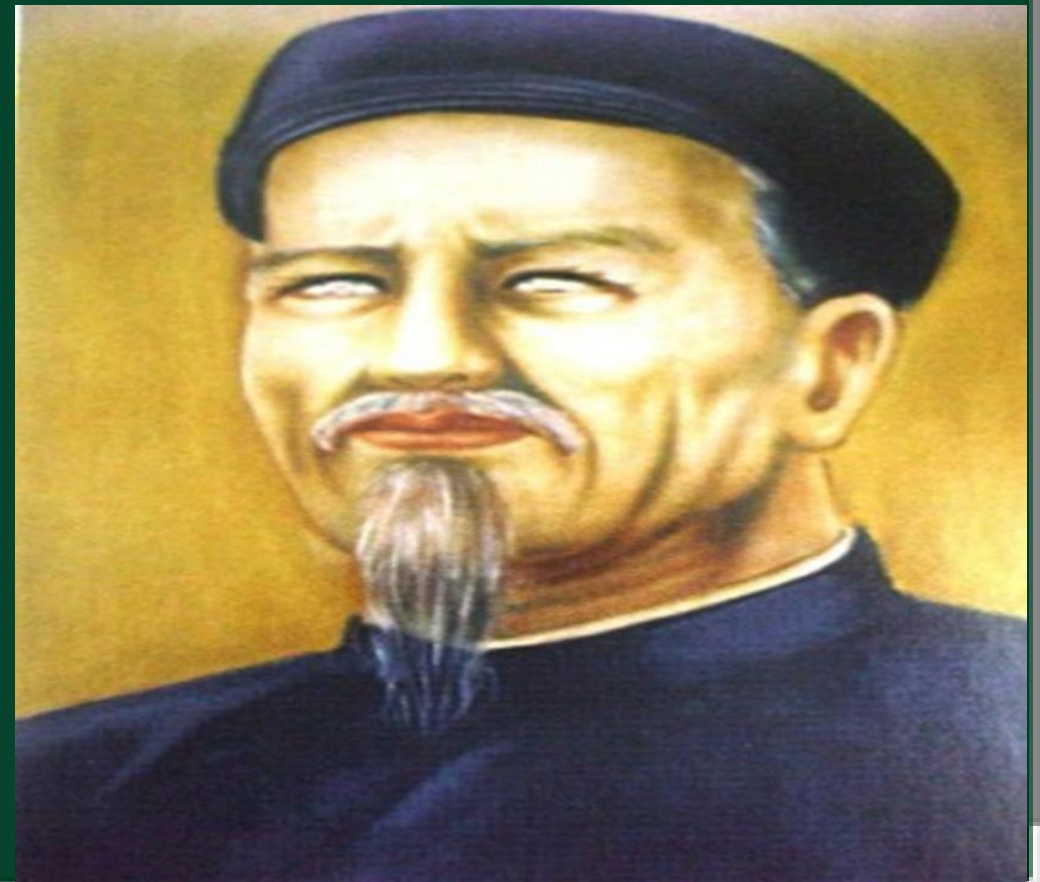
1. Xuất thân, gia đình

- *Nguyễn Đình Chiểu*: (1822 – 1888)

- Xuất thân trong 1 gia đình nhà nho

+ Cha: Nguyễn Đình Huy: thư quyền dưới quyền Tả quân Lê Văn Duyệt

+ Mẹ: Trương Thị Thiệt: vợ hai



VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

I. Gia đình, thời đại, cuộc đời

2. Thời đại: Thế kỷ XIX

- Bối cảnh lịch sử

+ Chế độ phong kiến suy tàn

+ 1858: thực dân Pháp xâm lược

→ Tình cảnh đất nước rối ren

→ Nhân dân chịu cảnh lầm than, mất nước

- Bối cảnh xã hội

Xã hội phong kiến → xã hội thực dân nửa phong kiến

→ Xã hội “nửa Tây nửa Tàu

→ Xã hội lỏng lẻo

VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

I. Gia đình, thời đại, cuộc đời

3. Cuộc đời

- Thời thơ ấu

+ Được giáo dục về thiện ác, chính tà, nhân nghĩa —————> **lý tưởng nhân nghĩa**

+ Chứng kiến cảnh loạn lạc của xã hội

- Trưởng thành

+ 1843: đỗ tú tài ở trường thi Gia Định

+ 1847: mẹ mất, bị mù, hôn thê bội ước

—————> “Lỡ bề báo hiếu, lỡ đường lập thân

+ 1851: mở trường dạy học và làm thuốc

VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

I. Gia đình, thời đại, cuộc đời

3. Cuộc đời

+ 1855: kết hôn cùng bà Năm Điền

+ 1859: tích cực tham gia chống giặc

- Những năm tháng cuối đời

+ Nguyễn Đình Chiểu lánh tại Ba Tri, Bến Tre

+ Từ chối cảm dỗ của giặc, chiến đấu bằng ngòi bút đến hơi thở cuối cùng

→ Nhân cách của một nhà nho yêu nước

+ 3 – 7 – 1888: Nguyễn Đình Chiểu mất tại Bến Tre

➔ Nguyễn Đình Chiểu là một người thầy mẫu mực, là một người thầy thuốc y đức, là một nhà thơ, nhà văn yêu nước

VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

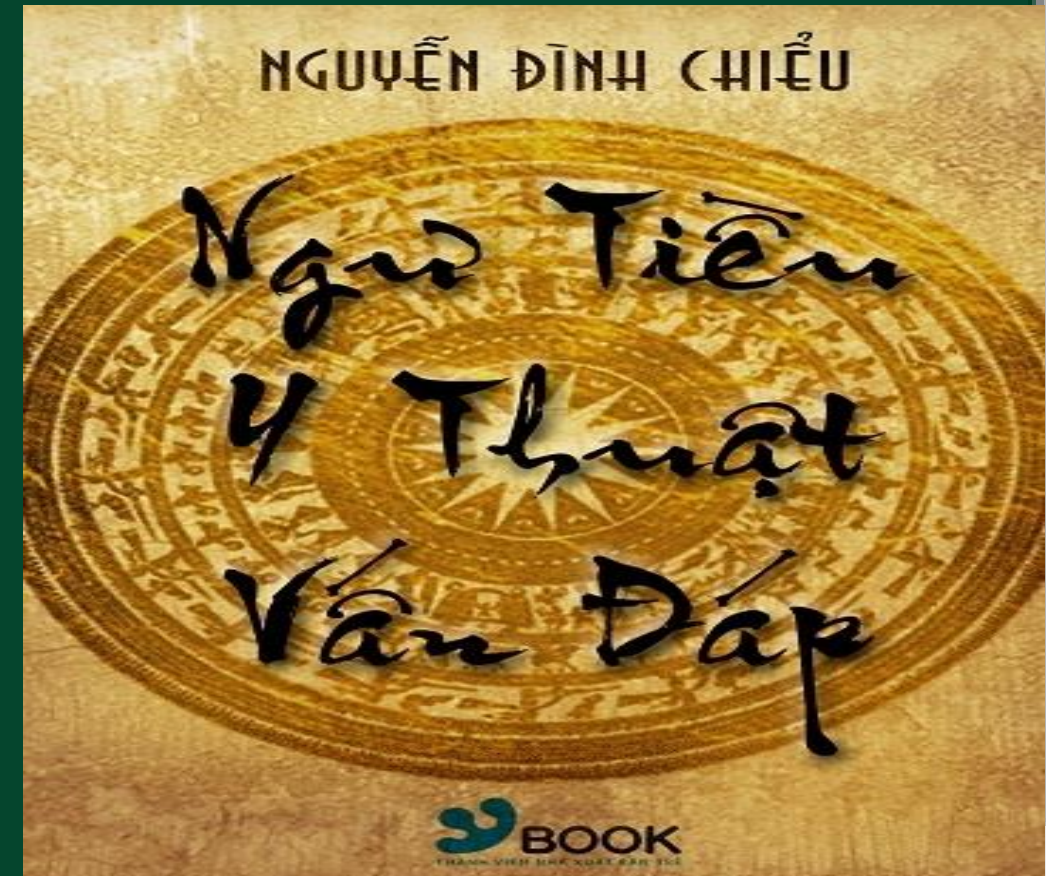
II. Sự nghiệp thơ văn

1. Những tác phẩm chính

- Giai đoạn trước 1858: Tập trung ca ngợi đạo đức, truyền bá đạo lý làm người (**Truyện Lục Vân Tiên, Dương Từ - Hà Mậu**)

- Giai đoạn sau 1858

- + Lên án quân xâm lược
- + Phê phán triều đình nhu nhược
- + Ngợi ca tinh thần chiến đấu của quân dân (**Chạy giặc, văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc, văn tế Trương Định, Ngự tiều y thuật văn đáp**)



VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

II. Sự nghiệp thơ văn - Nguyễn Đình Chiểu -

2. Quan điểm sáng tác

a) Quan điểm “Văn dĩ tải đạo / Thi dĩ ngôn chí

“Chở bao nhiêu đạo thuyền không chẳm
Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”

b) Quan điểm đề cao giá trị thẩm mỹ của văn chương

- Văn chương xuất phát từ tấm lòng

“Văn chương ai chẳng muốn nghe
Phun châu nhả ngọc báu khoe tinh thần”

- Chú trọng sang tạo trong văn chương

“Trượng phu có chí ngang tàn
Rộng cho phóng tứ làm bàn phi tiên”

VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

II. Sự nghiệp thơ văn

3. Nội dung thơ văn

a) Lí tưởng đạo đức, nhân nghĩa

- Mang tinh thần nhân nghĩa của đạo Nho, nhưng đậm đà tính nhân dân và truyền thống dân tộc

b) Lòng yêu nước, thương dân

- Ghi lại chân thực một thời đau thương của đất nước
- Tố cáo tội ác của giặc
- Ca ngợi, biểu dương những anh hùng nhân nghĩa đã chiến đấu, hi sinh vì Tổ Quốc
- Khích lệ lòng căm thù giặc và ý chí cứu nước của nhân dân

VĂN TẾ NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC

(Phần 1: Tác giả)

- Nguyễn Đình Chiểu -

II. Sự nghiệp thơ văn

4. Nghệ thuật thơ văn

- Đậm đà sắc thái Nam Bộ

+ Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị, chất phác

+ Lối thơ thiên về kể —→ màu sắc diễn xướng

+ Thể loại đa dạng, đỉnh cao: truyện thơ Nôm, văn tế, thơ điệu,...

+ Bút pháp trữ tình độc đáo